TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Ông Võ Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2023/HSST, ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Khắc Thư H, sinh năm 1995, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 07, ấp 4, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Khắc S và bà Bùi Thị V; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo có vợ tên Lê Thanh N và 01 con sinh năm 2016;

Tiền án: Có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 08 năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 80/2017/HSST ngày 22/05/2017. Đến ngày 20/04/2022, bị cáo chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Huy Khiêm, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2015, bị đưa đi cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 220/QĐ ngày 30/07/2015 của Uỷ ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 04/01/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi khởi tố bị can điều tra về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Võ Hoàng P, sinh năm 1997, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 10B, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Tổ 11, ấp T, xã T,

huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn V và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột không có; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1991, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 01, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Vĩnh P và bà Nguyễn Thị C; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 05 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/01/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* 1/ Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 2003; Địa chỉ: Tổ 07, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 05, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2023, Công an xã Trung An, huyện Củ Chi đã tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ số 71B, Tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh do Vũ Minh N làm quản lý; khi đến phòng trọ số 13 do Nguyễn Thanh L thuê ở thì phát hiện Nguyễn Thanh L, Võ Hoàng P, Nguyễn Duy K, Nguyễn Thành P, Trần Hoàng Minh T, Đặng Thị Hoài T, Đoàn Ngọc H, Phạm Khắc Thư H đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và trên cái loa có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy của Hoàng P mua của H với giá 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Công an xã Trung An đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, Hoàng P, L.

Qua điều tra được biết, để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, H bắt đầu mua, bán trái phép chất ma túy từ tháng 01/2023. H sử dụng điện thoại hiệu Poco có số sim 0396.640.340 gọi vào số máy 0923.039.918 gặp người thanh niên tên B (chưa rõ lai lịch) thỏa thuận mua ma túy và hẹn địa điểm giao tại Ấp 12, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh được 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 29/12/2022, H mua của B 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H đến phòng trọ số 13 (tại nhà trọ số 71B, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi) của L để chơi.Tại đây, H đã lấy một ít chất ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của L có sẵn trong phòng trọ rồi cùng L, Thành P và K sử dụng ma túy mà không lấy tiền.

Đến ngày 01/01/2023 tại cổng khu du lịch tại xã Trung An, huyện Củ Chi, H bán cho Hoàng P 01 gói ma túy với giá 300.000 để Hoàng P sử dụng một mình, nhưng Hoàng P chưa trả tiền mua ma túy cho H.

Lần thứ hai: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 09/01/2023, L đang ở phòng trọ số 13 của L cùng với Thành P và K thì Hoài T, Ngọc H, Hoàng P đến chơi. Tại đây, Hoàng P đã mượn điện thoại của L điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý bán và hẹn giao gói ma túy tại phòng trọ của L. Thỏa thuận xong, H điện thoại cho B hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, B đồng ý bán và hẹn gặp trước quán cà phê Sao Đêm (thuộc ấp 12, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh) để giao nhận tiền, ma túy. Lúc này, H nhờ người bạn tên K1 (chưa rõ lai lịch) chở đến điểm hẹn. Cùng lúc này, người bạn tên K2 (chưa rõ lai lịch) điện thoại cho H nói đến chơi, H đồng ý và hẹn K2 đến quán cà phê Sao Đêm. Sau khoảng 20 phút, K2 đi cùng với Trần Hoàng Minh T đến gặp H tại quán cà phê Sao Đêm. H ngồi chờ không thấy B đến điểm hẹn giao ma túy thì H, K1, K2 và T đi về phòng trọ của L. Sau đó, H vẫn tiếp tục gọi cho B hỏi về việc mua ma túy, nhưng do điện thoại không nghe rõ nên đã đưa máy cho K2 nghe. Nghe máy xong, K2 kêu H đưa tiền cho K2 để đi mua ma túy. H đưa số tiền 500.000 đồng cho K2 để đi cùng với K1 mua ma túy. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, K2 điện thoại cho H ra trước nhà trọ của L lấy ma túy. H liền ra trước nhà trọ gặp K2 lấy 01 gói ma túy cầm trên tay phải vào phòng đưa cho Hoàng P. Riêng K2 và K1 có công việc nên không vào phòng chơi cùng. Lúc này, Hoàng P để gói ma túy trên nền gạch và kêu L cho ma túy vào bộ dụng cụ để mọi người cùng sử dụng, thấy vậy H mới nói với Hoàng P để H làm, sau đó H lấy gói ma túy bỏ một ít vào bộ dụng cụ, số ma túy còn lại trong gói nylon thì Hoàng P để trên cái loa trong phòng. Sau đó H, P, L, Thành P, T, K1, T và Ngọc H cùng sử dụng ma túy. Trong quá trình sử dụng, Hoàng P trả cho H số tiền mua ma túy 500.000 đồng. Đến 21 giờ 20 phút cùng ngày Công an xã Trung An đến kiểm tra phòng trọ phát hiện bắt quả tang như trên.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với L, Hoàng P, K, Thành P, M, Hoài T, Ngọc H, H đều dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 676/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4714g loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 88/CTr-VKS-HS ngày 08/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử đối với các bị cáo:

- Phạm Khắc Thư H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Võ Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm

2017;

- Nguyễn Thanh L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thep quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Bị cáo H đã có hành vi mua và bán trái phép chất ma tuý ma tuý 02 lần cho Hoàng P: Lần 01 vào ngày 01/01/2023, tại khu khu lịch xã Trung An, huyện Củ Chi với số tiền 300.000đ nhưng Hoàng P chưa trả tiền; lần 02 vào ngày 09/01/2023, tại phòng trọ của L và Hoàng P đã trả cho H số tiền 500.000đ. Đồng thời, tại phòng trọ của L, H cũng có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 29/12/2022 và ngày 09/01/2023 tại thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ căn cứ truy tố bị cáo Phạm Khắc Thư H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Hoàng P đã có hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,4714g loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2023. Đồng thời bị cáo P cũng có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý (cung cấp chất ma tuý cho các con nghiện nhưng không thu tiền) tại phòng số 13 của L (tại nhà trọ số 71B, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi) thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ căn cứ truy tố bị cáo Võ Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo L đã có hành vi cung cấp địa điểm và rủ rê các con nghiện để tổ chức cho các con nghiện sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng trọ số 13 của L (tại nhà trọ số 71B, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi) vào ngày 29/12/2022 và ngày 09/01/2023 thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ căn cứ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vai trò đồng phạm của các bị cáo là giản đơn và không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Phạm Khắc Như H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; đề nghị tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" .

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với 01 gói ny long chứa tinh thể không màu, niêm phong mang số vụ 150/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (01 chai nhựa có gắn ống thuỷ tinh có đầu tròn bị bể); đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại Poco, số Imei 1: 862598055980023, Imei 2: 862598055980031 tịch thu của bị cáo H; 01 điện thoại di động Iphone, số IC: 579C-E3087A (đã qua sử dụng), tịch thu của bị cáo P; số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000đ là tiền bị cáo H bán ma tuý cho P có được; và 01 điện thoại di động Samsung, số Imei: 358206080922041, Imei 2: 358207080922049 tịch thu của bị cáo L; đề nghị thu sung quỹ nhà nước;

- Buộc bị cáo P nộp lại số tiền 300.000đ mà bị cáo P mua ma tuý của bị cáo H nhưng chưa trả tiền cho H.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Bị cáo H đã có hành vi mua và bán trái phép chất ma tuý 02 lần cho Hoàng P: Lần 01, vào ngày 01/01/2023, tại khu du lịch Trung An và bị cáo P còn nợ bị cáo H số tiền 300.000đ; lần 02 vào ngày 09/01/2023, bị cáo H giao ma tuý cho bị cáo P tại phòng trọ của L và bị cáo H đã nhận số tiền bán ma tuý cho bị cáo P là 500.000đ. Đồng thời, bị cáo H có hành vi cung cấp chất ma tuý cho L, Thành P, K cùng sử dụng chung tại phòng trọ của L vào ngày 29/12/2022 và có hành vi giúp sức bị cáo Hoàng P, bị cáo L tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng trọ của L vào ngày 09/01/2023 thì bị bắt quả tang. Bị cáo H có 01 tiền án, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Khắc Thư H

đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Hoàng P đã có hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,4714g loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2023, tại phòng trọ của bị cáo L. Đồng thời, bị cáo P cũng có hành vi cung cấp chất ma tuý để tổ chức cho các con nghiện sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng số 13 của Liêm (tại nhà trọ số 71B, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi) thì bị bắt quả tang vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2023. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Hoàng P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thanh L đã có hành vi cung cấp địa điểm và rủ rê các con nghiện, để tổ chức cho các con nghiện sử dụng trái phép chất ma tuý tại phòng trọ số 13 của Liêm (tại nhà trọ số 71B, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi) vào ngày 29/12/2022 và ngày 09/01/2023 thì bị bắt quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xét thấy, vai trò đồng phạm của các bị cáo là giản đơn và không có sư bàn bạc, không công nhiệm vụ cụ thể đối với các bị cáo, như nhận định của Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân:

- Đối với bị cáo H: Có nhân thân xấu; năm 2015, bị đưa đi cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 220/QĐ ngày 30/07/2015 của Uỷ ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 04/01/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi khởi tố vụ án, khởi tố bị can điều tra về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo P, bị cáo L: Chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 251, 255 của Bộ luật hình sự; xét thấy các bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói ny long chứa tinh thể không màu, niêm phong mang số vụ 150/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (01 chai nhựa có gắn 01 ống thuỷ tinh có đầu tròn bị bể); Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại Poco, số Imei 1: 862598055980023, Imei 2: 862598055980031 tịch thu của bị cáo Hoàng; 01 điện thoại di động Iphone, số IC: 579C-E3087A tịch thu của bị cáo P (tại phiên toà P khai có sử dụng để liên hệ mua ma tuý của H ngày 01/01/2023); số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000đ là tiền bị cáo H bán ma tuý cho P có được; và 01 điện thoại di động Samsung, số Imei: 358206080922041, Imei 2: 358207080922049 tịch thu của bị cáo L; là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và tài sản có được do hành vi phạm tội mà có; Hội đồng xét xử xét quyết định tịch thu, sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 300.000đ mà bị cáo H bán ma tuý cho bị cáo P ngày 01/01/2023 nhưng P chưa trả cho H; Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo P phải nộp số tiền 300.000đ để sung công suỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên B (bán ma tuý cho H), đối tượng tên K1, tên K2 (là người đi mua ma tuý và giao ma tuý cho H) hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm đối tượng, làm rõ sẽ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với Nguyễn Duy K, Nguyễn Thành P, Trần Hoàng Minh T, Đặng Thị Hoài T, Đoàn Ngọc H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi bàn giao cho Công an xã Trung An, huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với ông Vũ Minh N là người uản lý nhà trọ, do không biết việc các đối tượng tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà trọ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Khắc Thư H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[1.1] - Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Khắc Thư H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm a, b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Khắc Thư H 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tổng hợp hình phạt hai tội trên, buộc bị cáo Phạm Khắc Thư H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

[1.2] - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tổng hợp hình phạt hai tội trên, buộc bị cáo Võ Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

[1.3] Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

[2] Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 150/23, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (01 chai

nhựa có gắn 01 ống thuỷ tinh có đầu tròn bị bể).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Poco, số Imei 1: 862598055980023, Imei 2: 862598055980031; 01 điện thoại di động Iphone, số IC: 579C-E3087A; 01 điện thoại di động Samsung, số Imei: 358206080922041, Imei 2: 358207080922049; số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 500.000đ;

(Các vật chứng trên được liệt kê (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK và 51A/PNK ngày 21/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

- Buộc bị cáo Võ Hoàng P nộp lại số tiền thu bất chính là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan